

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN KỲ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 39/2022/HSST

Ngày 25.5.2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Hoan.

Các hội thẩm :

1. Ông: Nguyễn Thanh Phương

2 Ông: Võ Văn Giáp

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Dân – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 5 năm 2022. Tại Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST – HS ngày: 13/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn H** - Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 16/02/1993 tại huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: thôn V, xã T, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 09/12; Họ và tên bố: Phạm Ngọc C - Sinh năm: 1964; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T - Sinh năm: 1971; Anh, chị, em ruột: Gia đình có 03 anh em, bị can là con thứ 02; Vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; Tiền án: 04 tiền án:

- Ngày 06/7/2011, bị TAND huyện Anh Sơn xử phạt 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Ngày 24/8/2011, bị TAND huyện Anh Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản; tổng hợp hình phạt với bản án ngày 06/7/2011, buộc chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 28 tháng tù.

- Ngày 03/12/2014, bị TAND huyện Anh Sơn xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản.

- Ngày 19/3/2015, bị TAND huyện Diễn Châu xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”; tổng hợp hình phạt của bản án ngày 03/12/2014 buộc chấp

hành hình phạt chung của hai bản án là 07 năm tù. Chấp hành hình phạt xong ngày 07/10/2021, hiện chưa được xoá án tích.

Bị cáo hiện đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An từ ngày 07/02/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1- Chị Hồ Thị H; sinh ngày: 25/6/1988; trú tại: Xóm T, xã H, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

2- Chị Nguyễn Thị S, sinh ngày: 26/11/1981; trú tại: Thôn A, xã Đ, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị H; sinh ngày: 17/7/2005; trú tại: Thôn 7, xã Đinh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1- Ông Nguyễn Quang K, sinh ngày: 19/5/1957; trú tại: Xóm T, xã T, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2- Ông Trần Vương Q, sinh ngày: 26/3/1987; trú tại: Xóm T, xã T, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

3- Anh Nguyễn Cảnh T, sinh ngày: 10/02/1987; trú tại: Xóm T, xã T, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

4- Chị Nguyễn Thị N, sinh ngày: 05/09/1984; trú tại: Xóm T, xã T, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

5- Anh Nguyễn Văn H, sinh ngày: 02/10/2006; trú tại: Xóm T, xã T, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

6- Anh Nguyễn Văn M, sinh ngày: 24/10/1984; trú tại: Xóm T, xã T, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

7- Chị Đào Thị K, sinh ngày: 26/01/1996; trú tại: Xóm X, xã C, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 21/01/2022, Phạm Văn H đang đi bộ trên tuyến đường liên xã thuộc địa phận xã Đ, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An thì nhìn thấy 01 (Một) chiếc xe máy, nhãn hiệu Espero, màu trắng, mang biển kiểm soát: 37MA-091.82 đang dựng trước cổng nhà dân nhưng không có người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Sau đó, Phạm Văn H đi lại gần chiếc xe dùng 01 (Một) chiếc kéo có sẵn để phá khóa điện rồi khởi động xe di chuyển

theo hướng từ xã Đ, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An đến huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi đến cổng nhà chị Hồ Thị Hải, Sinh năm: 1988, trú tại: Xóm T, xã H, huyện Tân Kỳ, Phạm Văn H dừng xe bên đường, đi bộ lại cổng nhà chị Hải thì thấy cổng không khóa mà chỉ chốt nên H mở cổng đi vào. Khi vào trong sân nhà, quan sát không thấy đồ vật gì nhỏ gọn để chiếm đoạt nên H tiến lại gần chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu nâu- đỏ, mang biển kiểm soát: 37N1-33697 đang dựng ở sân rồi kiểm tra thấy cốp xe không bị khóa nên đã mở ra rồi dùng 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Goly Plus 150 của mình để chiếu sáng, lục tìm tài sản thì phát hiện trong cốp có 02 (Hai) cọc tiền, gồm: 01 (Một) cọc tiền với mệnh giá 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) và 01 (Một) cọc tiền với mệnh giá 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) và một số giấy tờ, cùng một chiếc ví da nữ. Sau đó, Phạm Văn H lấy 02 (Hai) cọc tiền cất giấu vào túi áo khoác, quay ra khởi động xe rồi khỏi hiện trường. Khi đi đến địa phận xã Tân An, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An thì xe máy hết xăng nên H bỏ lại chiếc xe bên đường, đi bộ vào nhà nghỉ Sao Mai gặp anh Trần Vương Q, sinh năm 1987, trú tại: Xóm T, xã T, huyện Tân Kỳ hỏi thuê phòng nghỉ qua đêm. Đồng thời, H còn hỏi xin anh Q số điện thoại nhà xe Trần Nguyệt, hẹn đón tại nhà nghỉ vào sáng ngày hôm sau. Tại đây, H lấy toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt, kiểm đếm được tổng là 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*). Đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 22/01/2022, Phạm Văn H trả phòng, đi bộ ra hướng ngã tư xã T, huyện Tân Kỳ liên lạc với nhà xe nhưng không ai bắt máy nên H đi lại quầy bán hàng của chị Nguyễn Thị N, sinh năm: 1984, trú tại: Xóm T, xã T, huyện Tân Kỳ thuê xe ôm để đi ra thị trấn Tân Kỳ. Sau đó, Phạm Văn H bắt xe khách đi từ thị trấn Tân Kỳ đến thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để lẩn trốn. Đến ngày 23/01/2022, Phạm Văn H sử dụng số tiền đã trộm cắp được để tiêu xài cá nhân và mua 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đỏ tại Công ty Cao Sơn, với giá: 49.200.000 đồng (*Bốn mươi chín triệu hai trăm nghìn đồng*) để sử dụng làm phương tiện đi lại. Quá trình sử dụng chiếc xe thì Phạm Văn H gây tai nạn khiến chiếc xe bị hư hỏng một số bộ phận. (Bút lục số: 08- 18; 79- 85; 89- 96 HSVA).

Sau khi sự việc xảy ra đến chiều ngày 22/01/2022, chị Hồ Thị H kiểm tra xe mô tô phát hiện bị mất tài sản nên đã làm đơn trình báo đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ. Cùng ngày, ông Nguyễn Quang K, Sinh năm: 1957, trú tại: Xóm T, xã T, huyện Tân Kỳ phát hiện trước cổng nhà mình có 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Espero, màu trắng, biển kiểm soát: 37MA-091.82 nên đã giao nộp cho Công an huyện Tân Kỳ để phục vụ điều tra.

Qua điều tra, xác minh đến ngày 06/02/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ phối hợp với Công an xã H, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh triệu tập Phạm Văn H lên làm việc. Tại đây, H đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Espero, màu trắng, biển kiểm soát: 37MA-091.82 và Số tiền: 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*) vào tối ngày 21/01/2022, đồng thời giao nộp số tiền trộm cắp chưa tiêu xài còn lại là: 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*), cùng với 01 (Một) chiếc xe mô tô mà Hiếu đã mua như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 12/KL-HĐĐG ngày 28/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An kết luận: Tại thời điểm ngày 21/01/2022, 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Espero màu trắng, kiểu dáng Honda Wave alpha, biển kiểm soát: 37MA-091.82, còn 70% giá trị sử dụng, có giá là: 9.100.000 đồng (*Chín triệu một trăm nghìn đồng*).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 26/KL-HĐĐG ngày 13/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An kết luận: Tại thời điểm ngày 06/02/2022, 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đỏ đen, không có biển số, còn 98% giá trị sử dụng, sau khi trừ đi giá phụ tùng thay thế 1.950.000 đồng (*Một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*) thì có giá là: 46.266.000 đồng (*Bốn mươi sáu triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*).

Bản Cáo trạng số 40/CT-VKS-TK ngày 11 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, truy tố Phạm Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 BLHS.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

a, Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, đồng thời bị cáo là người có nhiều tiền án về tội trộm cắp tài sản, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” thể hiện bị cáo là người rất coi thường pháp luật. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội nên hình phạt áp dụng đối với bị cáo là phạt tù.

- Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt Phạm Văn H, mức án từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù. Thời hạn tù kể từ ngày tạm giam bị cáo ngày 07/02/2022.

- Hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 BLHS quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 triệu đồng*”. Tuy nhiên qua xác minh tại địa phương thấy: Hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng lớn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

b, Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS giao số tiền: 400.000 đồng và 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát, cùng toàn bộ giấy tờ cho chị Hồ Thị H làm thủ tục đăng kí theo quy định pháp luật.

c, Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584 BLDS buộc Phạm Văn H bồi thường cho bị hại chị Hồ Thị H số tiền 23.334.000 đồng.

d, Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Văn H, phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST và 1.166.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 22 giờ ngày 21/01/2022 tại Thôn 7, xã Đ, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An Phạm Văn H dùng 01 (Một) chiếc kéo cắt giấy phá khóa, lấy trộm 01 chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, màu trắng, mang biển kiểm soát 37MA-091.82 của chị Nguyễn Thị S, có giá trị: 9.100.000 đồng (*Chín triệu một trăm nghìn đồng*). Sau đó, Phạm Văn H điều khiển xe vừa lấy trộm đến nhà chị Hồ Thị H ở xóm T, xã H, huyện Tân Kỳ lấy trộm số tiền: 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*) của chị Hồ Thị H. Như vậy, trong đêm

ngày 21/01/2022, Phạm Văn H đã thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản, với tổng giá trị chiếm đoạt là: **79.100.000** đồng (*Bảy mươi chín triệu một trăm nghìn đồng*).

Tại Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

g) Tái phạm nguy hiểm..”

[3] Hành vi của Phạm Văn H lấy trộm tài sản có giá trị 79.100.000 đồng đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự

[4] Đánh giá tính chất của vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Phạm Văn H thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, được pháp luật bảo vệ, ngoài ra làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương; gây ra hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, được pháp luật bảo vệ nhưng do thái độ coi thường kỷ cương pháp luật, chỉ vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên thực hiện hành vi phạm tội. Mặt khác bị cáo là đối tượng đã có tiền án về tội “ Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học để tự răn đe mình, trở thành người công dân tốt. Điều đó chứng tỏ bị cáo là những đối tượng xem thường pháp luật. Vì vậy cần có đường lối xử phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và làm gương cho những đối tượng đang có ý đồ tương tự, nên cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian là cần thiết.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện 02 hành vi trộm cắp với giá trị chiếm đoạt mỗi lần đều trên 2.000.000 đồng nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên”, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện dùng tài sản bị thu giữ thỏa thuận bồi thường cho bị hại chị Hồ Thị H và được bị hại viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt - Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nghĩ nên cần xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 BLHS quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên qua xác minh tại địa phương thấy: Hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng lớn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra có thu giữ: Số tiền: 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*), tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam của Phạm Văn H.

01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát.

01 (Một) hợp đồng mua bán xe máy giữa Công ty Cao Sơn với Phạm Văn H vào ngày 23/01/2022;

01 (Một) hóa đơn giá trị gia tăng về việc mua bán xe giữa Công ty Cao Sơn với Phạm Văn H vào ngày 23/01/2022;

01 (Một) phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng;

01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Espero, màu trắng, kiểu dáng Honda Wave alpha, biển kiểm soát: 37MA-091.82 và 01 (Một) chiếc ví nữ màu đỏ, bên trong có 01 (Một) giấy đăng ký xe máy, 01 (một) bảo hiểm bắt buộc dân sự xe máy mang tên Nguyễn Thị H thu giữ trong cốp xe nêu trên. Đây là các tài sản thuộc quyền quản lý của chị Nguyễn Thị H (là con gái của bị hại Nguyễn Thị S). Xét không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật.

Xét thấy: Số tiền: 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*), tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của Phạm Văn H, đây là số tiền H trộm cắp của chị Hồ Thị H còn lại, nên áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại số tiền trên cho chị Hồ Thị H.

01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát; 01 (Một) hợp đồng mua bán xe máy giữa Công ty Cao Sơn với Phạm Văn H vào ngày 23/01/2022; 01 (Một) hóa đơn giá trị gia tăng về việc mua bán xe giữa Công ty Cao Sơn với Phạm Văn H vào ngày 23/01/2022; 01 (Một) phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng. Đây là tài sản Phạm Văn H dùng

số tiền trộm cắp của chị Hồ Thị H để mua có giá trị là: 46.266.000 đồng (*Bốn mươi sáu triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*). trong quá trình điều tra bị cáo Phạm Văn H và bị hại chị Hồ Thị H đã thỏa thuận bồi thường cho chị Hồ Thị H, nên áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS giao tài sản là 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát và các giấy tờ liên quan nêu trên cho chị Hồ Thị H.

Đối với 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Espero, màu trắng, kiểu dáng Honda Wave alpha, biển kiểm soát: 37MA-091.82 và 01 (Một) chiếc ví nữ màu đỏ, bên trong có 01 (Một) giấy đăng ký xe máy, 01 (một) bảo hiểm bắt buộc dân sự xe máy mang tên Nguyễn Thị H thu giữ trong cốp xe nêu trên. Đây là các tài sản thuộc quyền quản lý của chị Nguyễn Thị H (là con gái của bị hại Nguyễn Thị Sen). Xét không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật. Nên Hội Đồng Xét xử miễn xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại chị Nguyễn Thị S đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không có yêu cầu bồi thường dân sự gì thêm, nên HĐXX miễn xét

- Bị hại chị Hồ Thị H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền: 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*) đã bị chiếm đoạt nhưng thống nhất nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đỏ- đen, không có biển kiểm soát, với giá: 46.266.000 đồng (*Bốn mươi sáu triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*) nên yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại là: 23.734.000 đồng (*Hai mươi ba triệu bảy trăm ba mươi bốn nghìn đồng*). Tại phiên tòa bị cáo đã tự nguyện sử dụng số tiền: 400.000 đồng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ để bồi thường cho bị hại, nên áp dụng 584 BLDS buộc bị cáo bồi thường số tiền còn lại: 23.334.000 đồng. (*Hai mươi ba triệu ba trăm ba mươi tư nghìn đồng*) là có căn cứ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì, nên HĐXX miễn xét.

[10] Về án phí : Bị cáo Phạm Văn H phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo: **Phạm Văn H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2- Về điều luật áp dụng:

- **Áp dụng:** Điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Xử phạt: Phạm Văn H 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày tạm giam bị cáo ngày 07/02/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3- Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Xử: Giao số tiền: 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*), tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của Phạm Văn H, 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát; 01 (Một) hợp đồng mua bán xe máy giữa Công ty Cao Sơn với Phạm Văn H vào ngày 23/01/2022; 01 (Một) hóa đơn giá trị gia tăng về việc mua bán xe giữa Công ty Cao Sơn với Phạm Văn H vào ngày 23/01/2022; 01 (Một) phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng Cho Chị Hồ Thị Hải. Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An lập ngày 16/5/2022.

4- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584 BLDS.

Xử: Buộc Phạm Văn H tiếp tục bồi thường cho bị hại chị Hồ Thị Hải số tiền 23.334.000 đồng. (Hai mươi ba triệu ba trăm ba mươi tư nghìn đồng chẵn)

5- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Văn H, phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST và 1.166.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6- Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

**T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;
- Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Đặng Xuân Hoan

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào ngày 25 tháng 5 năm 2022.

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: **Đặng Xuân Hoan.**

Các Hội thẩm :

1. Ông: **Võ Văn Giáp.**

2. Ông: **Nguyễn Thanh Phương.**

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn H** - Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 16/02/1993 tại huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: thôn Vĩnh Thành, xã Thành Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1- Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2- Những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, bị can, bị cáo cung cấp đúng với quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Tuyên bố bị cáo: **Phạm Văn H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4- Về hình phạt, các biện pháp tư pháp áp dụng đối với bị cáo:

- **Áp dụng:** Điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Xử phạt: Phạm Văn H 04 năm 06 tháng. Thời hạn tù kể từ ngày tạm giam bị cáo ngày 07/02/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5- Bị cáo không được miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Về trách nhiệm dân sự, về vật chứng, án phí hình sự:

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Xử: Giao số tiền: 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*), tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của Phạm Văn H, 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát; 01 (Một) hợp đồng mua bán xe máy giữa Công ty Cao Sơn với Phạm Văn H vào ngày 23/01/2022; 01 (Một) hóa đơn giá trị gia tăng về việc mua bán xe giữa Công ty Cao Sơn với Phạm Văn H vào ngày 23/01/2022; 01 (Một) phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng Cho Chị Hồ Thị Hải. Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An lập ngày 16/5/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584 BLDS.

Xử: Buộc Phạm Văn H tiếp tục bồi thường cho bị hại chị Hồ Thị Hải số tiền 23.334.000 đồng. (Hai mươi ba triệu ba trăm ba mươi tư nghìn đồng chẵn)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Văn H, phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST và 1.166.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

7- Trong quá trình thực hiện hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên đúng với những quy định của pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

8. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa

có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

9- Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào ngày 25 tháng 5 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Xuân Hoan

T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;
- Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Đặng Xuân Hoan

Hôm nay, TAND huyện Tân Kỳ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự: **Phạm Văn H**, bị truy tố về tội “*Trộm cắp tài sản*”, quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tôi tên là: Nguyễn Văn Dân - Kiểm sát viên, Viện KSND huyện Tân Kỳ được phân công thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa hôm nay trình bày quan điểm của Viện kiểm sát về việc xử lý đối với bị cáo và giải quyết vụ án như sau:

Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn H, đã thể hiện rõ qua lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại buổi thẩm vấn công khai hôm nay với nội dung: Vào khoảng 22 giờ ngày 21/01/2022 tại Thôn 7, xã Đình Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An Phạm Văn H dùng 01 (Một) chiếc kéo cắt giấy phá khóa, lấy trộm 01 chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, màu trắng, mang biển kiểm soát 37MA-091.82 của chị Nguyễn Thị Sen, có giá trị: 9.100.000 đồng (*Chín triệu một trăm nghìn đồng*). Sau đó, Phạm Văn H điều khiển xe vừa lấy trộm đến nhà chị Hồ Thị Hải ở xóm Tân Hồng, xã Hương Sơn, huyện Tân Kỳ lấy trộm số tiền: 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*) của chị Hồ Thị Hải. Như vậy, trong đêm ngày 21/01/2022, Phạm Văn H đã thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản, với tổng giá trị chiếm đoạt là: **79.100.000** đồng (*Bảy mươi chín triệu một trăm nghìn đồng*).

Điều này được chứng minh bằng lời khai nhận tội thống nhất của bị cáo tại các bút lục số: 74-85 HSVA; Phù hợp với lời khai của các bị hại tại các bút lục số: 86-96 HSVA; Phù hợp với lời khai người làm chứng bút lục số: 97-120 HSVA; Phù hợp với vật chứng vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu giữ; Phù hợp với bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Kỳ tại các bút lục số 48, 62 HSVA và phù hợp những tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Quá trình kiểm sát điều tra, Kiểm sát viên nhận thấy các chứng cứ buộc tội bị cáo đã được thu thập đầy đủ, toàn diện, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua phần thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình và không có khai nại gì thêm. Vì vậy, Viện KSND huyện Tân Kỳ truy tố Phạm Văn H ra trước TAND huyện Tân Kỳ để xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Điều 173 BLHS là có căn cứ.

* Xét về tính chất, mức độ, hậu quả của tội phạm, thấy rằng: Quyền sở hữu tài sản là một trong những quyền cơ bản của công dân đã được Hiến pháp ghi nhận và Nhà nước ta luôn

có những biện pháp bảo vệ quyền sở hữu tài sản cho công dân trước những hành vi xâm phạm nhưng chỉ vì động cơ vụ lợi mà bị cáo Phạm Văn H đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội. Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của của các bị hại để chiếm đoạt tài sản, với tổng giá trị: 79.100.000 đồng, giá trị tài sản chiếm đoạt lớn thuộc mức định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS. Tính nguy hiểm của hành vi mà bị cáo thực hiện còn thể hiện ở việc bị cáo đã 04 lần bị Tòa án kết tội về hành vi “Trộm cắp tài sản” , đến nay chưa được xóa án tích. Trong đó, bản án số 30 ngày 19/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An đã áp dụng tình tiết tái phạm đối với bị cáo nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như vậy, bị cáo Phạm Văn H đã thực hiện 02 hành vi phạm tội với 02 tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 173 BLHS, từ đó cho thấy bị cáo là người rất xem thường pháp luật. Vì vậy, hôm nay Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, đưa vụ án Phạm Văn H, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” ra xét xử công khai là việc làm cần thiết, phù hợp với mong muốn của quần chúng nhân dân, tội phạm phải được phát hiện, xử lý kịp thời và nghiêm minh.

* Xét về nhân thân và vai trò của bị cáo trong vụ án, thấy rằng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa xét xử hôm nay, không có dấu hiệu, tài liệu, chứng cứ nào xác định có yếu tố đồng phạm với bị cáo. Như vậy, trong vụ án này chỉ có một mình bị cáo Phạm Văn H thực hiện hành vi tội phạm. Bản thân bị cáo Phạm Văn H là một thanh niên khỏe mạnh có đầy đủ năng lực nhận thức pháp luật được lớn lên trong gia đình nông dân thuần túy, được gia đình nuôi ăn học đến lớp 9 thì bỏ học đi lêu lổng, với bản tính ham chơi, lười lao động, bị cáo đã sớm đi vào con đường phạm tội. Trước khi đứng trước Hội đồng xét xử ngày hôm nay để chịu trách nhiệm cho hành vi vi phạm pháp luật của mình thì bị cáo đã 04 lần bị kết án về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Tưởng rằng sau khi chấp hành án xong về địa phương thì bị cáo lấy đó làm bài học để răn mình, tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, chịu khó làm ăn lương thiện trở thành người có ích cho gia đình và xã hội nhưng do coi thường pháp luật, lười lao động và muốn hưởng thành quả lao động của người khác nên khi phát hiện người khác có sơ hở trong việc quản lý tài sản thì Hiếu đã thực hiện hành vi trộm cắp để chiếm đoạt tài sản. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, tạo tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân nên cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, vừa đảm bảo tính giáo dục, răn đe, cảnh báo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Qua đó, bản thân bị cáo và những người đã và đang có ý định xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác thì lấy đó làm bài học kinh nghiệm để xử sự cho đúng với chuẩn mực đạo đức xã hội và các quy định pháp luật. Đảm bảo pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống

nhất, dần dần loại bỏ vi phạm, tội phạm ra khỏi đời sống xã hội hướng tới xây dựng nước ta ngày càng giàu mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

* Tình tiết tăng nặng: Bị cáo thực hiện 02 hành vi trộm cắp với giá trị chiếm đoạt mỗi lần đều trên 2.000.000 đồng nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên”, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

* Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện dùng tài sản bị thu giữ thỏa thuận bồi thường cho bị hại chị Hồ Thị Hải và được bị hại viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt - Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đánh giá toàn bộ hệ thống chứng cứ, nguyên nhân, điều kiện hoàn cảnh xảy ra tội phạm như đã nêu trên. Tại phiên tòa hôm nay, một lần nữa, tôi khẳng định bản Cáo trạng số 40/CT-VKS-TK ngày 11/5/2022 của Viện KSND huyện Tân Kỳ truy tố bị cáo Phạm Văn H, về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 BLHS là có đầy đủ căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

* Về vật chứng vụ án gồm:

(1) Số tiền: 400.000 đồng (*Bốn trăm nghìn đồng*), tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam thu giữ của Phạm Văn H, đây là số tiền Hiếu trộm cắp của chị Hồ Thị Hải còn lại nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại số tiền trên cho chị Hồ Thị Hải.

(2) 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát; 01 (Một) hợp đồng mua bán xe máy giữa Công ty Cao Sơn với Phạm Văn H vào ngày 23/01/2022; 01 (Một) hóa đơn giá trị gia tăng về việc mua bán xe giữa Công ty Cao Sơn với Phạm Văn H vào ngày 23/01/2022; 01 (Một) phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng. Đây là tài sản Phạm Văn H đã thỏa thuận bồi thường cho chị Hồ Thị Hải nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS giao tài sản và các giấy tờ liên quan nêu trên cho chị Hồ Thị Hải

* Về phần dân sự:

- Bị hại chị Nguyễn Thị Sen đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không có yêu cầu bồi thường dân sự gì thêm nên đề nghị HĐXX miễn xét

- Bị hại chị Hồ Thị Hải yêu cầu bị can bồi thường số tiền: 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*) đã bị chiếm đoạt nhưng thống nhất nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đỏ- đen, không có biển kiểm soát, với giá: 46.266.000 đồng (*Bốn mươi sáu triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*) nên yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại là: 23.734.000 đồng (*Hai mươi ba triệu bảy trăm ba mươi bốn nghìn đồng*). Tại phiên tòa bị cáo đã tự nguyện sử dụng số tiền: 400.000 đồng mà Cơ quan điều tra đã thu giữ đề bồi thường cho bị hại nên đề nghị HĐXX công nhận sự thỏa thuận giữa các bên và áp dụng 584 BLDS buộc bị cáo bồi thường số tiền còn lại: 23.334.000 đồng. (*Hai mươi ba triệu ba trăm ba mươi tư nghìn đồng*).

Trên cơ sở phân tích đánh giá như trên, Kiểm sát viên đề xuất quan điểm xử lý như sau:

a, Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, đồng thời bị cáo là người có nhiều tiền án về tội trộm cắp tài sản, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” thể hiện bị cáo là người rất coi thường pháp luật. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội nên hình phạt áp dụng đối với bị cáo là phạt tù.

- Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt Phạm Văn H, mức án từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù. Thời hạn tù kể từ ngày tạm giam bị cáo ngày 07/02/2022.

- Hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 BLHS quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 triệu đồng*”. Tuy nhiên qua xác minh tại địa phương thấy: Hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng lớn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

b, Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS giao số tiền: 400.000 đồng và 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát, cùng toàn bộ giấy tờ cho chị Hồ Thị Hải làm thủ tục đăng kí theo quy định pháp luật.

c, Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584 BLDS buộc Phạm Văn H bồi thường cho bị hại chị Hồ Thị Hải số tiền 23.334.000 đồng.

d, Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Văn H, phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

